

HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT TIÊU CHÍ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 1 NĂM 2020

(kèm theo thông báo số 37../TB-HVPNVN ngày 9..tháng 6 .năm 2020)

Ngành: Luật

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành trúng tuyển	Tổng điểm có UT
1	2073810001	Trần Thị Quỳnh Anh	Nữ	21/01/2002	Luật	23.6
2	2073810002	Nguyễn Kim Chi	Nữ	14/12/2002	Luật	24.3
3	2073810003	Lại Thu Hà	Nữ	07/03/2002	Luật	26.05
4	2073810004	Trần Huyền Trang	Nữ	19/08/2000	Luật	25.25
5	2073810005	Đoàn Thị Thanh Xuân	Nữ	26/02/2002	Luật	24.55
6	2073810006	Phạm Thùy Dương	Nữ	01/08/2002	Luật	24.25
7	2073810007	Nguyễn Thị Thủy An	Nữ	26/08/2002	Luật	23.7
8	2073810008	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	22/08/2002	Luật	20.6
9	2073810009	Nguyễn Lan Anh	Nữ	20/10/2002	Luật	21.95
10	2073810010	Lê Thị Diễm Quỳnh	Nữ	27/11/2002	Luật	27.55
11	2073810011	Vũ Thị Mai Hương	Nữ	19/07/2002	Luật	22.2
12	2073810012	Nguyễn Thị Vân	Nữ	16/11/2002	Luật	26.45
13	2073810013	Nguyễn Cẩm Tú	Nữ	04/12/2002	Luật	26.2
14	2073810014	Hà Thanh Lam	Nữ	05/08/2002	Luật	24.25
15	2073810015	Vũ Thị Hoa	Nữ	08/10/2002	Luật	20
16	2073810016	Nguyễn Thị Huyền Linh	Nữ	17/01/2002	Luật	22.25
17	2073810017	Khổng Thị Thủy	Nữ	05/12/2002	Luật	22.95
18	2073810018	Nguyễn Hoài Thương	Nữ	23/07/2002	Luật	25.2
19	2073810019	Lương Thanh Bình	Nữ	04/12/2002	Luật	24.65
20	2073810020	Nguyễn Bích Hằng	Nữ	10/04/2002	Luật	23.85
21	2073810021	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	06/05/1998	Luật	21
22	2073810022	Đặng Trần Vũ Hoàng	Nam	31/10/2002	Luật	25.95
23	2073810023	Đào Phương Ngân	Nữ	13/01/2002	Luật	25.35
24	2073810024	Bùi Thị Yến	Nữ	01/11/2002	Luật	26.25
25	2073810025	Lê Thị Tuyết Ngân	Nữ	25/08/2001	Luật	24.55
26	2073810026	Nguyễn Phạm Thủy Linh	Nữ	08/07/2002	Luật	24.55
27	2073810027	Lê Thị Huệ	Nữ	22/02/2002	Luật	23.75
28	2073810028	Nguyễn Huyền Thanh	Nữ	08/02/2002	Luật	26.25
29	2073810029	Nguyễn Thị Vân	Nữ	02/06/2002	Luật	20.5
30	2073810030	Dương Thị Trâm Anh	Nữ	29/07/2002	Luật	25.05
31	2073810031	Nguyễn Thị Hoài Thu	Nữ	27/04/2002	Luật	23.55
32	2073810032	Nguyễn Thị Anh	Nữ	11/11/2001	Luật	18.6
33	2073810033	Nguyễn Quỳnh Chi	Nữ	19/11/2002	Luật	22.65
34	2073810034	Nguyễn Thị Thao	Nữ	10/05/2002	Luật	23.25
35	2073810035	Lê Vân Giang	Nữ	25/03/2002	Luật	27.05
36	2073810036	Nguyễn Tiến Anh	Nam	24/04/2001	Luật	23.55
37	2073810037	Phạm Thị Nguyệt	Nữ	03/02/2002	Luật	26.55

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành trúng tuyển	Tổng điểm có UT
38	2073810038	Nguyễn Thị Thu Yên	Nữ	29/11/2002	Luật	27.75
39	2073810039	Phạm Khánh Huyền	Nữ	04/02/2002	Luật	24.25
40	2073810040	Trần Thuý Anh	Nữ	19/01/2002	Luật	26.5
41	2073810041	Lê Thị Phương Thảo	Nữ	09/07/2002	Luật	25.65
42	2073810042	Nông Thị Kim Chi	Nữ	04/11/2002	Luật	24.1
43	2073810043	Lương Thanh Nga	Nữ	08/09/2002	Luật	24.05
44	2073810044	Bùi Quỳnh Anh	Nữ	20/11/2001	Luật	25.35
45	2073810045	Bùi Hải Nam	Nam	25/06/1999	Luật	22.5
46	2073810046	Hoàng Thị Lê Na	Nữ	29/08/2002	Luật	22.15
47	2073810047	Trần Như Quỳnh	Nữ	22/11/2000	Luật	20.85
48	2073810048	Bùi Thị Trang	Nữ	22/08/2002	Luật	24.95
49	2073810049	Nguyễn Thu Phương	Nữ	25/06/2002	Luật	19.5
50	2073810050	Nguyễn Thị Ngát	Nữ	27/03/2002	Luật	25.2
51	2073810051	Nguyễn Thu Luyến	Nữ	10/08/2002	Luật	26.65
52	2073810052	Sùng Thị Si	Nữ	24/01/2002	Luật	23.15
53	2073810053	Nguyễn Thị Minh Châu	Nữ	11/07/2002	Luật	23.4
54	2073810054	Nguyễn Thị Mỹ Nhung	Nữ	24/04/2002	Luật	20.35
55	2073810055	Lưu Thị Huệ Linh	Nữ	14/03/2002	Luật	27.45
56	2073810056	Trần Đức Hiếu	Nam	27/11/2002	Luật	22
57	2073810057	Lương Thị Ngọc Phượng	Nữ	27/10/2002	Luật	27.4
58	2073810058	Hà Thị Phương Thảo	Nữ	18/11/2002	Luật	23.55
59	2073810059	Bùi Thị Hà Tiên	Nữ	22/07/2002	Luật	25.2
60	2073810060	Đào Mai Hương	Nữ	20/08/2002	Luật	26.35
61	2073810061	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	26/05/2002	Luật	25.2
62	2073810062	Đỗ Thị Thuý Ninh	Nữ	08/10/2002	Luật	25.35
63	2073810063	Lê Huy Hoàng	Nam	12/06/2002	Luật	19.65
64	2073810064	Nguyễn Quỳnh Ngọc	Nữ	16/12/2002	Luật	26.65
65	2073810065	H Bé Niê	Nữ	31/07/2002	Luật	21.25
66	2073810066	Đinh Phương Linh	Nữ	28/11/2002	Luật	19.5
67	2073810067	Nguyễn Hồng Hạnh	Nữ	21/05/2002	Luật	27.75
68	2073810068	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	08/11/2002	Luật	25.05
69	2073810069	Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	01/07/2002	Luật	24.2
70	2073810070	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nữ	04/04/2002	Luật	22.75
71	2073810071	Lê Trúc Linh	Nữ	15/12/2002	Luật	22.7
72	2073810072	Nguyễn Vân Anh	Nữ	30/03/2002	Luật	23.3
73	2073810073	Trịnh Thị Nhung	Nữ	10/10/2002	Luật	23.95
74	2073810074	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	20/11/2001	Luật	28.85
75	2073810075	Nguyễn Thảo Anh	Nữ	04/04/2002	Luật	24.45
76	2073810076	Trần Ngọc Mai	Nữ	08/06/2002	Luật	18.2
77	2073810077	Lê Thị Thu Tài	Nữ	08/12/2002	Luật	21.65
78	2073810078	Lê Thị Thuyết Điềm	Nữ	12/12/2002	Luật	23.8

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành trúng tuyển	Tổng điểm có UT
79	2073810079	Hoàng Như Quỳnh	Nữ	04/01/2002	Luật	24.75
80	2073810080	Vũ Thị Hồng Thi	Nữ	24/09/2002	Luật	21.5
81	2073810081	Đinh Thị Thúy Hương	Nữ	15/10/2002	Luật	29.05
82	2073810082	Nguyễn Thị Xuân Hằng	Nữ	13/06/2002	Luật	21.7
83	2073810083	Dương Thị Anh Đào	Nữ	03/10/2002	Luật	26.75
84	2073810084	Nguyễn Viết Kiên	Nam	11/10/2002	Luật	28.6
85	2073810085	Bùi Lan Hương	Nữ	09/11/2000	Luật	21.85
86	2073810086	Đàm Kiều Loan	Nữ	17/09/2002	Luật	24.15
87	2073810087	Tạ Ngọc Kim Ngân	Nữ	24/07/2002	Luật	26.3
88	2073810088	Đàm Thị Hương Mơ	Nữ	08/07/2001	Luật	23.95
89	2073810089	Nguyễn Mai Thi	Nữ	15/07/2002	Luật	25.35
90	2073810090	Trần Thị Hà Trang	Nữ	22/08/2002	Luật	23.15
91	2073810091	Nguyễn Thảo Trang	Nữ	09/06/2001	Luật	24.6
92	2073810092	Lương Thị Quỳnh Trang	Nữ	24/09/2001	Luật	22.45
93	2073810093	Từ Thị Nhật Linh	Nữ	12/10/2002	Luật	23.55
94	2073810094	Bùi Đức Tuấn	Nam	09/08/2001	Luật	22.05
95	2073810095	Phạm Thị Xuân Huyền	Nữ	21/09/2000	Luật	25.9
96	2073810096	Trần Thị Trang	Nữ	05/11/2001	Luật	26.45
97	2073810097	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	30/10/2002	Luật	24
98	2073810098	Đỗ Thị Thu	Nữ	21/11/2002	Luật	24.15
99	2073810099	Nguyễn Quỳnh Thu	Nữ	29/10/2002	Luật	26.1
100	2073810100	La Mỹ Linh	Nữ	30/04/2002	Luật	23.75
101	2073810101	Lò Khánh Huyền	Nữ	12/05/2002	Luật	24.65
102	2073810102	Lương Diệu Anh	Nữ	22/03/2002	Luật	25.65
103	2073810103	Vi Thị Quang	Nữ	01/10/2002	Luật	25.75
104	2073810104	Nguyễn Hà My	Nữ	09/12/2002	Luật	25.05
105	2073810105	Nguyễn Thảo Linh	Nữ	22/07/2001	Luật	23.25
106	2073810106	Hoàng Bích Diệp	Nữ	25/08/2002	Luật	25.85
107	2073810107	Lã Hà Duyên	Nữ	09/04/2002	Luật	25.7
108	2073810108	Đỗ Phương Anh	Nữ	15/11/2002	Luật	24.2
109	2073810109	Lô Thị Hồng Anh	Nữ	13/08/2002	Luật	29.45
110	2073810110	Phạm Quang Dũng	Nam	04/08/2002	Luật	23
111	2073810111	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	01/12/2002	Luật	26.75
112	2073810112	Trần Thị Vân Anh	Nữ	07/04/2002	Luật	27.95
113	2073810113	Nguyễn Thanh Hoa	Nữ	14/10/2002	Luật	26.65
114	2073810114	Trần Võ Hồng Nhung	Nữ	17/10/2002	Luật	21.85
115	2073810115	Nguyễn Thị Anh Đào	Nữ	13/01/2002	Luật	21.95
116	2073810116	Phan Kim Ngân	Nữ	10/03/2002	Luật	27.05
117	2073810117	Nguyễn Quảng Doanh	Nam	07/08/2002	Luật	23.35
118	2073810118	Thừa Mai Tiến Dũng	Nam	14/09/2002	Luật	24.6
119	2073810119	Trần Mỹ Quyên	Nữ	06/08/2002	Luật	22.9

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành trúng tuyển	Tổng điểm có UT
120	2073810120	Trần Thị Trúc Thương	Nữ	18/02/2002	Luật	24.3
121	2073810121	Nguyễn Trần Khai Quốc	Nam	10/07/2002	Luật	29.75
122	2073810122	Khuất Kiều Trang	Nữ	31/03/2000	Luật	25
123	2073810123	Mào Thị Trang	Nữ	04/04/2002	Luật	21
124	2073810124	Vũ Quang Minh	Nam	17/01/2002	Luật	22.1
125	2073810125	Đỗ Thị Kim Chi	Nữ	09/12/2002	Luật	25.5
126	2073810126	Nguyễn Sĩ Hồng Đức	Nam	14/07/2001	Luật	23.25
127	2073810127	Bùi Anh Thư	Nữ	22/06/2002	Luật	21.05
128	2073810128	Đào Thị Ngọc Trâm	Nữ	12/12/2002	Luật	22.75
129	2073810129	Ngô Thu Trà	Nữ	16/04/2002	Luật	26.55
130	2073810130	Tòng Thị Lan Hương	Nữ	19/09/2002	Luật	25.95
131	2073810131	Hoàng Thị Tuyết	Nữ	27/07/2002	Luật	20.9
132	2073810132	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	14/07/1999	Luật	25.3
133	2073810133	Trần Thị Thanh Nhân	Nữ	18/07/2001	Luật	20.95
134	2073810134	Trần Thị Ngọc Khánh	Nữ	06/11/2002	Luật	23.85
135	2073810135	Nguyễn Thị Trang	Nữ	07/01/2002	Luật	21.7
136	2073810136	Nguyễn Xuân Mai	Nữ	16/12/2002	Luật	22.6
137	2073810137	Nguyễn Thị Thương	Nữ	09/03/2002	Luật	25
138	2073810138	Lê Thị Hoa	Nữ	10/01/2002	Luật	25.3
139	2073810139	Nguyễn Thị Quý Thịnh	Nữ	13/10/2002	Luật	25.45
140	2073810140	Hoàng Thị Hiền Thảo	Nữ	05/05/2002	Luật	22.85
141	2073810141	Nguyễn Hải Dương	Nam	30/01/2001	Luật	27.4
142	2073810142	Hoàng Ngọc Lan	Nữ	04/03/2002	Luật	23
143	2073810143	Vì Thị Tiệp	Nữ	12/01/2002	Luật	25.35
144	2073810144	Vũ Ngọc Mai	Nữ	09/09/2002	Luật	26.65
145	2073810145	Phạm Thị Thanh Tâm	Nữ	09/11/2002	Luật	25.3
146	2073810146	Trần Đăng Khôi	Nam	23/12/2002	Luật	25.35
147	2073810147	Nguyễn Thị Thu Phương	Nữ	09/07/2002	Luật	25
148	2073810148	Phạm Trà My	Nữ	08/04/2002	Luật	23.5
149	2073810149	Lê Thanh Tâm	Nữ	20/05/2002	Luật	24.5
150	2073810150	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	26/05/2002	Luật	21.75
151	2073810151	Nguyễn Thu Thủy	Nữ	03/05/2002	Luật	24.95
152	2073810152	Em Tên Hoàng Thị Đoan Ak	Nữ	01/07/2002	Luật	23.75
153	2073810153	Đặng Thị Hiền Lương	Nữ	28/06/2002	Luật	25.2
154	2073810154	Phan Thị Hồng Hạnh	Nữ	13/12/2002	Luật	25.35
155	2073810155	Bùi Thị Mỹ Tâm	Nữ	16/04/2001	Luật	27.25
156	2073810156	Nguyễn Thu Huyền	Nữ	15/09/2002	Luật	24.3
157	2073810157	Dương Hương Lương	Nữ	25/02/1998	Luật	24.25
158	2073810158	Lương Thị Phương Dung	Nữ	13/08/2002	Luật	24.75
159	2073810159	Lê Thành Hưng	Nam	24/08/2002	Luật	20.1
160	2073810160	Vũ Thị Bảo Ngọc	Nữ	10/05/2002	Luật	25.85

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Ngành trúng tuyển	Tổng điểm có UT
161	2073810161	V	Nữ	21/05/2002	Luật	22.75
162	2073810162	Vũ Châu Anh	Nữ	09/12/2002	Luật	23.25
163	2073810163	Nguyễn Quốc Huy	Nam	18/10/2001	Luật	22.95
164	2073810164	Trần Thị Thu Lệ	Nữ	17/07/2002	Luật	24.05
165	2073810165	Lê Công Anh	Nam	17/03/2002	Luật	25.3
166	2073810166	Trịnh Quang Hiếu	Nam	22/03/2002	Luật	19.7

de

